

CÔNG TY TNHH MINH TRIỆU PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MINH TRIỆU PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH TRIEU PHAT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110631424

3. Ngày thành lập: 26/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 10 Tháp Tây tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng,
Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888138633

Fax:

Email: khaaminh.68.co.ltd@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, truyện, kể cả sách giáo khoa; bán buôn báo, tạp chí, bưu thiếp và các ấn phẩm khác, văn phòng phẩm	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Buôn bán dầu mỡ	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: bán buôn sắt thép, bột sắt	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn thiết bị lắp đặt như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su, bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác, búa, cưa, tua vít, bu long, ốc vít, dụng cụ cầm tay khác, đá, cát, sỏi, xi măng.	4663

15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: buôn bán sắt phế liệu(trừ loại gây ô nhiễm môi trường), buôn bán các sản phẩm nhựa và composite	4669
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
18.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: dịch vụ giúp việc gia đình	9639
19.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
20.	Quảng cáo	7310
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất,	7410
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
25.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
27.	In ấn	1811(Chính)
28.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
29.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo, trang phục và giày dép, đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng (trừ kinh doanh Karaoke)	7729
34.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
35.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm	8110
37.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
38.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
39.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
40.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo trì, sửa chữa thang máy, sửa chữa và bảo trì máy bơm và các thiết bị có liên quan, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh và thiết bị lọc không khí, máy điều hòa nhiệt độ, sửa chữa bảo trì thiết bị PCCC	3312
42.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
43.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
44.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
45.	Phá dỡ (Không bao gồm hoạt động liên quan đến rà, phá bom mìn)	4311
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, tiền kim khí và súng đạn)	4773

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN LỢI	Việt Nam	Xóm 9, Xã Diễn Thành, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	950.000.000	95,000	040090017642	
2	TRẦN MINH HỒNG	Việt Nam	Tiểu khu 7, Xã Nà Bó, Huyện Mai Sơn, Tỉnh Sơn La, Việt Nam	50.000.000	5,000	033066006515	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** TRẦN MINH HỒNG **Giới tính:** Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 05/05/1966 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033066006515
Ngày cấp: 27/04/2021 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Tiểu khu 7, Xã Nà Bó, Huyện Mai Sơn, Tỉnh Sơn La, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Tiểu khu 7, Xã Nà Bó, Huyện Mai Sơn, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

